TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGHI XUÂN
TỈNH HÀ TĨNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 14/2019/HS-ST
Ngày 15-3-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHI XUÂN, TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Hương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Minh Đức - Nguyên bí thư đoàn xã Xuân Phổ và ông Lê Ngọc Hanh - Cán bộ hưu trí.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Ngọc Bích là thư ký Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Ông Trịnh Quốc Hoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 3 năm 2019 tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 15/2019/TLST-HS ngày 01 tháng 02 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2019/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 3 năm 2019 đối với các bị cáo:

1, Lê Duy V, Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 27/7/1999 tại: Hà Tĩnh; Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Nơi đăng ký TT: Xóm Quang T, xã Thịnh L, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh; Cư trú tại: Xóm Yên Đ, xã Thịnh L, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh; Cha: Lê Duy T, SN: 1972; Mẹ: Võ Thị H, SN: 1970; Anh chị em ruột: Có 03 người, bị cáo là con thứ hai; Vợ con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà tĩnh từ ngày 12/12/2018 nay có mặt tại phiên tòa.

2, Võ Hồng C, Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 06/01/2002 tại: Hà Tĩnh; Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Nơi ĐKHKTT và cư trú tại: Xóm Yên Đ, xã Thịnh L, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh; Cha: Võ Hồng T, SN: 1972; Mẹ: Lê Thị H (đã chết); Anh chị em ruột: Có 03 người, bị cáo là con thứ hai; Vợ con: Chưa; Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất cảnh, nay có mặt tại phiên tòa.

- *Đại diện theo pháp luật:* Ông Võ Hồng T, sinh năm 1972 – Nghề nghiệp: Làm ruộng (có mặt)

Trú tại: Xóm Yên Đ, xã Thịnh L, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh

- *Người bào chữa cho bị cáo Võ Hồng C:* Bà Đinh Thị H, Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà Nước, tỉnh Hà Tĩnh (có mặt)

Địa chỉ: Số 103A, đường Phan Đình Phùng, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh

- *Những người bị hại:*

1, Nguyễn Mạnh L - Sinh năm 1948; Nghề nghiệp: Hưu trí

Địa chỉ: Thôn Lâm P, xã Xuân L, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt).

2, Trần Xuân Biệc - Sinh năm 1947; Nghề nghiệp: Đánh cá

Địa chỉ: Thôn Lâm P, xã Xuân L, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh(vắng mặt).

3, Nguyễn Ngọc Q - Sinh năm 1969; Nghề nghiệp: Đánh cá

Địa chỉ: Thôn Lâm H, xã Xuân L, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh(vắng mặt).

4, Nguyễn Văn B - Sinh năm 1959; Nghề nghiệp: Làm ruộng

Địa chỉ: Thôn A, xã Cổ Đ, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh(vắng mặt).

5, Phạm Công U - Sinh năm 1977; Nghề nghiệp: Đánh cá

Địa chỉ: Thôn Đại Đ, xã Cương G, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt).

6, Đinh Sỹ T - Sinh năm 1979; Nghề nghiệp: Cán bộ

Địa chỉ: Khu di tích Đại thi hào Nguyễn D, xã Tiên Đ, Nghi Xuân, Hà Tĩnh (vắng mặt).

7, Lê Văn B - Sinh năm 1944; Nghề nghiệp: Hưu trí

Địa chỉ: Thôn Minh Q, xã Tiên Đ, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh

8, Hoàng Văn T - Sinh năm 1959; Nghề nghiệp: Cán bộ

Địa chỉ: Thôn Song H, xã Cương G, huyện Nghi Xuân, Hà Tĩnh (vắng mặt).

9, Phạm Bá T - Sinh năm 1939; Nghề nghiệp: Hưu trí

Địa chỉ: Thôn Trường M, xã Xuân M, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt).

10, Hoàng Đình H - Sinh năm 1965; Nghề nghiệp: Tín dụng ngân hàng

Địa chỉ: Thôn Song L, xã Cương G, huyện Nghi Xuân, Hà Tĩnh(vắng mặt).

11, Trần Duy H - Sinh năm 1968; Nghề nghiệp: Lao động tự do

Địa chỉ: Thôn Thanh C, xã Tiên Điền, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt).

- *Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1, Võ Hồng H - Sinh năm 2004; Nghề nghiệp: Học sinh

Địa chỉ: Xóm Yên Đ, xã Thịnh L, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt).

2, Nguyễn Văn Đ - Sinh năm 2003; Nghề nghiệp: Học sinh

Địa chỉ: Xóm Yên Đ, xã Thịnh L, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh (có mặt)

3, Võ Hồng T - Sinh năm 1972; Nghề nghiệp: Làm ruộng

Địa chỉ: Xóm Yên Đ, xã Thịnh L, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh (có mặt)

4, Lê Thị T - Sinh năm 1996; Nghề nghiệp: Làm ruộng

Địa chỉ: Xóm Yên Đ, xã Thịnh L, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh (có mặt)

5, Lê Duy T - Sinh năm 1972; Nghề nghiệp: Đánh cá

Địa chỉ: Xóm Yên Đ, xã Thịnh L, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh (có mặt)

6, Nguyễn Hồng T - Sinh năm 1956; Nghề nghiệp: Làm ruộng

Địa chỉ: Thôn Lâm P, xã Xuân L, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt)

7, Võ Hồng N - Sinh năm 1972; Nghề nghiệp: Làm ruộng

Địa chỉ: Xóm Yên Đ, xã Thịnh L, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt)

8, Nguyễn Văn T - Sinh năm 1984; Nghề nghiệp: Lao động tự do

Địa chỉ: Tiểu khu Nam T, thị trấn Nông C, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa. (vắng

mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong thời gian từ tháng 10/2018 đến tháng 11/2018, Lê Duy V, Võ Hồng C đã cùng đồng phạm thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản tại địa bàn huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh. Cụ thể như sau:

- Vụ thứ nhất: Khoảng 0 giờ 5 phút ngày không rõ, giữa tháng 10/2018, Lê Duy V điều khiển xe máy nhãn hiệu Wave, sơn màu xanh, không rõ BKS (xe của Lê Thị T - chị gái V) chở Võ Hồng H đến địa bàn xã Xuân Liên, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh để trộm cắp tài sản. Tại đây V và H đột nhập vào đền thờ Thành Hoàng ở Thôn Lâm P, xã Xuân L do ông Trần Xuân B quản lý, dùng xà cạy phá hòm công đức lấy trộm được số tiền là: 600.000đ (sáu trăm nghìn đồng). Sau khi lấy trộm tiền ở thôn Lâm Phú, V và H tiếp tục đột nhập vào tầng hai của nhà thờ dòng họ Nguyễn Viết ở thôn Lâm Thịnh, xã Xuân Liên do ông Nguyễn Mạnh L quản lý, dùng xà cạy phá hòm công đức lấy trộm được số tiền là: 4.200.000đ (bốn triệu hai trăm nghìn đồng). Tổng số tiền lấy trộm tại hai nhà thờ trên là: 4.800.000đ (bốn triệu tám trăm nghìn đồng). V và H chia nhau mỗi người được 2.400.000đ (hai triệu bốn trăm nghìn đồng). Tiền được chia V sử dụng để mua chiếc xe máy BKS: 36N5-5788, còn H đã tiêu xài cá nhân hết.

- Vụ thứ hai: Khoảng 0 giờ ngày không nhớ rõ, giữa tháng 10/2018, Võ Hồng C điều khiển xe máy nhãn hiệu Cup 81, sơn màu xanh, không rõ BKS (xe của ông Võ Hồng T – bố của Cường) chở Lê Duy V và Võ Hồng H đến xã Xuân Liên, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh để trộm cắp tài sản. Tại đây sau khi phát hiện nhà thờ họ Nguyễn Văn ở thôn Lâm Hoa, xã Xuân Liên do ông Nguyễn Ngọc Q quản lý, C đứng bên ngoài còn V và H đột nhập vào trong nhà thờ rồi dùng xà cạy phá hòm công đức lấy được số tiền là: 2.040.000đ (hai triệu không trăm bốn mươi nghìn đồng). Số tiền này V, C và H chia nhau mỗi người được 680.000đ (sáu trăm tám mươi nghìn đồng), số tiền được chia cả ba đều đã tiêu xài cá nhân hết.

Ngoài ra với phương thức, thủ đoạn tương tự như trên, Lê Duy V, Võ Hồng C, Võ Hồng H và Nguyễn Văn Đ còn tham gia thực hiện 08 lần trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh. Cụ thể như sau:

- Lần thứ nhất: Khoảng 0 giờ ngày không nhớ rõ, đầu tháng 10/2018, Lê Duy V đi bộ đến xã Cương Gián, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh để trộm cắp tài sản. Tại đây V đột nhập vào nhà thờ họ Hoàng do ông Hoàng Đình H quản lý rồi dùng que hương có sẵn tại nhà thờ nhúng vào nhạ (keo dính dùng để bẫy chim) mà V mang theo khều lấy trộm được một số phong bì trong hòm công đức. Sau đó V xé phong bì lấy được 470.000đ (bốn trăm bảy mươi nghìn đồng) bên trong còn vỏ phong bì thì vứt lại rồi rời khỏi nhà thờ. Tiền lấy được V tiêu xài cá nhân hết.

- Lần Thứ hai: Khoảng 0 giờ ngày không nhớ rõ, đầu tháng 10/2018, Võ Hồng C điều khiển xe máy nhãn hiệu Cup 81, sơn màu xanh, không rõ BKS chở Lê Duy V

và Võ Hồng H đến Thôn Đại Đ, xã Cương G, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh để trộm cắp tài sản. Tại đây C đứng bên ngoài chờ, còn V và H đột nhập vào đền Tịnh do ông Phạm Công U quản lý rồi dùng xà cạy mang theo phá hòm công đức lấy trộm được 420.000đ (bốn trăm hai mươi nghìn đồng) gồm 02 tờ tiền có mệnh giá 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) và 01 tờ tiền mệnh giá 20.000đ (hai mươi nghìn đồng). Sau khi lấy trộm, V và H thấy tiền bị quăn lại nên trên đường đi ra chỗ C đứng đợi, cả hai vứt số tiền này bên đường rồi sau đó nói với C là không lấy được gì.

- Lần thứ ba: Khoảng 0 giờ ngày 23/10/2018, Võ Hồng C điều khiển xe máy nhãn hiệu Cup 81, sơn màu xanh, không rõ BKS chở Lê Duy V và Võ Hồng H đến xã Cương Gián, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh để trộm cắp tài sản. Tại đây C dựng xe tại khu vực sân bóng xã Cương Gián đứng đợi, còn V và H đột nhập vào đài tưởng niệm liệt sỹ xã Cương Gián do ông Hoàng Văn T quản lý dùng xà cạy mang theo phá hòm công đức lấy trộm được 1.800.000đ (một triệu tám trăm nghìn đồng). Số tiền có được, V và H chia nhau mỗi người được 800.000đ (tám trăm nghìn đồng), chia cho C 200.000đ (hai trăm nghìn đồng). Tiền được chia V, C và H đã tiêu xài cá nhân hết.

- Lần thứ tư: Khoảng 0 giờ ngày 09/11/2018, Lê Duy V điều khiển xe máy nhãn hiệu Wave sơn màu xanh không rõ BKS (xe của chị Lê Thị T – chị gái V) chở Võ Hồng H đến địa bàn xã Tiên Điền, huyện Nghi xuân để trộm cắp tài sản. Tại đây V và H đột nhập vào khu di tích Nguyễn Du do ông Đinh Sỹ T làm bảo vệ, quản lý dùng xà cạy, dao mang theo cắt khóa dây, phá hòm công đức tại gian phòng thờ đại thi hào Nguyễn Du lấy trộm 1.000.000đ (một triệu đồng chẵn). Sau đó cả hai tiếp tục đột nhập vào nhà thờ họ Trần ở Thôn Thanh C, xã Tiên Điền do ông Trần Duy H, SN: 1968 ở Thôn Thanh C, xã Tiên Điền quản lý phá hỏng hòm công đức bằng kính lấy trộm được 800.000đ (tám trăm nghìn đồng). Tổng số tiền lấy trộm được là: 1.800.000đ (một triệu tám trăm nghìn đồng), V và H chia nhau mỗi người được: 900.000đ (chín trăm nghìn đồng). Tiền được chia cả hai tiêu xài cá nhân hết.

- Lần thứ năm: Khoảng 0 giờ ngày 13/11/2018, Lê Duy V điều khiển xe máy BKS: 36N5-5788 chở Võ Hồng H đến xã Xuân Mỹ, huyện Nghi Xuân để trộm cắp tài sản. Tại đây, V và H đột nhập vào đền thờ Văn Miếu ở Thôn Trường M, xã Xuân M, huyện Nghi Xuân do ông Phạm Bá Th quản lý dùng xà cạy mang theo phá hòm công đức lấy trộm được: 720.000đ (bảy trăm hai mươi nghìn đồng). Số tiền này V và H chia nhau mỗi người được 360.000đ (ba trăm sáu mươi nghìn đồng). Tiền được chia cả hai tiêu xài cá nhân hết.

- Lần thứ sáu: Khoảng 0 giờ ngày 14/11/2018, Lê Duy V điều khiển xe máy BKS: 36N5-5788 chở Võ Hồng H đến xã Cổ Đạm, huyện Nghi xuân để trộm cắp tài sản,tại đây V và H đột nhập vào đền thờ Nguyễn Xí do ông Nguyễn Văn B quản lý dùng xà cạy mang theo phá hòm công đức lấy trộm được 980.000đ, số tiền này V và H chia nhau mỗi người được 490.000đ. Tiền được chia cả hai tiêu xài cá nhân hết.

- Lần thứ bảy: Khoảng 0 giờ ngày 30/11/2018, Lê Duy V điều khiển xe máy BKS: 36N5-5788 chở Võ Hồng H đến xã Tiên Điền, huyện Nghi Xuân để trộm cắp tài sản. Tại đây V và H đột nhập vào khu di tích đại thi hào Nguyễn Du do ông Đinh

Sỹ T làm bảo vệ, quản lý, dùng xà cạy mang theo phá hòm công đức tại nhà thờ Thi Văn lấy trộm được 300.000đ. Sau đó cả hai tiếp tục đột nhập vào nhà thờ dòng họ Lê Đại Tôn ở Thôn Minh Q, xã Tiên Đ, huyện Nghi Xuân do ông Lê Văn B quản lý phá hỏng hòm công đức bằng gỗ lấy trộm được 50.000đ. Tổng số tiền lấy trộm được là: 350.000đ. Số tiền này V giữ lại tiêu xài cá nhân hết.

- Lần thứ tám: Khoảng 0 giờ ngày 02/12/2018, Nguyễn Văn Đ điều khiển xe máy BKS: 36N5-5788 chở Lê Duy V mang theo xà cạy, một thanh tre và một lọ nhựa đựng nhạ (keo dính để bẩy chim) đến xã cương Gián, huyện Nghi xuân để trộm cắp tài sản, nhưng chưa lấy được tài sản gì thì bị lực lượng Công an xã Cương Gián phát hiện đưa về trụ sở xã làm việc.

Tổng giá trị tài sản mà Lê Duy V, Võ Hồng C và Võ Hồng H đã gây thiệt hại cho các bị hại: là 13.380.000đ (mười ba triệu ba trăm tám mươi nghìn đồng). Trong đó: V tham gia 02 vụ tổng số tiền: 6.840.000đ (sáu triệu tám trăm bốn mươi nghìn đồng) đủ mức truy cứu trách nhiệm hình sự và 08 vụ chưa đủ mức truy cứu trách nhiệm hình sự tổng số tiền: 6.540.000đ (sáu triệu năm trăm bốn mươi nghìn đồng), hưởng lợi số tiền: 6.450.000đ; Võ Hồng C tham gia 01 vụ: 2.040.000đ (hai triệu không trăm bốn mươi nghìn đồng) và 02 vụ chưa đủ truy cứu trách nhiệm hình sự có trị giá 2.220.000đ (hai triệu hai trăm hai mươi nghìn đồng) hưởng lợi số tiền: 880.000đ (tám trăm tám mươi nghìn đồng); Võ Hồng H tham gia 08 vụ trộm có tổng số tiền: 12.910.000đ (mười hai triệu chín trăm mười nghì đồng), hưởng lợi số tiền: 5.630.000đ (năm triệu sáu trăm ba mươi nghìn đồng). Nguyễn Văn Đ tham gia 01 vụ nhưng chưa lấy được tài sản gì.

* Vật chứng thu giữ gồm: 01 chiếc xe máy không rõ nhãn hiệu đeo BKS: 36N5-5788 SM: 100172, SK: 100172, kèm theo 01 giấy đăng ký mô tô xe máy số 065952 do Công an Thanh Hóa cấp ngày 11/01/2008 là đăng ký của chiếc xe mang BKS: 36N5-5788; 01 thanh xà cạy bằng kim loại có đường kính 1,8cm, dài 54cm; 01 thanh tre dài 1,19m chỗ rộng nhất là 0,7cm; 01 lọ nhựa có đường kính 6cm, cao 4,5cm, bên trong có đựng keo dính màu nâu; 01 con dao, dài 42,5cm, mũi tày 31,5cm, chỗ rộng nhất là 6,5cm, phần cán dài 11cm;

* Trách nhiệm dân sự: Các bị hại Nguyễn Mạnh L, Đinh Sỹ T, Trần Duy H, Phan Bá Thê, Nguyễn Văn B, Lê Văn B, Hoàng Đình H, Nguyễn Ngọc Q, Phạm Công U, Trần Duy H và Hoàng Văn T đã được gia đình các bị cáo bồi thường đầy đủ về số tiền bị mất. Đồ vật bị hỏng nhẹ không đáng kể và
không yêu cầu bồi thường. Hiện nay các bị hại không yêu cầu gì thêm về phần dân sự và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Ý kiến của Trợ giúp viên pháp lý: Cơ bản đồng tình với quan điểm của Đại diện VKS, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Cường với mức án thấp nhất và không phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống cộng đồng.

Tại bản cáo trạng số 13/CT-VKSNX ngày 31 tháng 01 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh đã truy tố bị cáo Lê Duy V và Võ

Hồng C về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Nghi Xuân vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173, Điều 17; Điều 38; Điều 58, điểm b,s,i khoản 1, khoản 2 Điều 51; Lê Duy V thêm điểm g,o khoản 2 Điều 52; Võ Hồng C thêm điều 90,khoản 1 Điều 91, Điều 65 của Bộ luật hình sự: Tuyên bố bị cáo Lê Duy V và Võ Hồng C phạm tội: "*Trộm cắp tài sản*" Đề nghị xử phạt: Bị cáo Lê Duy V mức án từ 12 đến 15 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12/12/2018. Võ Hồng C mức án từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng kể từ ngày tuyên án.

Về xử lý vật chứng:

Đề nghị HĐXX áp dụng: điểm a,b khoản 1 Điều 47 BLHS; khoản 1, điểm a,c khoản 2 Điều 106 BLTTHS năm 2015. Về xử lý vật chứng, tài sản: Đề nghị áp dụng điểm a,b khoản 1 Điều 47 BLHS; khoản 1, điểm a,c khoản 2 Điều 106 BLTTHS năm 2015:Tịch thu hóa giá sung công quỹ nhà nước chiếc xe máy không rõ nhãn hiệu đeo BKS: 36N5-5788 SM: 100172, SK: 100172, kèm theo 01 giấy đăng ký mô tô xe máy số 065952 do Công an Thanh Hóa cấp ngày 11/01/2008 là đăng ký của chiếc xe mang BKS: 36N5-5788;Tịch thu tiêu hủy: 01 thanh xà cạy bằng kim loại có đường kính 1,8cm, dài 54cm; 01 thanh tre dài 1,19m chỗ rộng nhất là 0,7cm; 01 lọ nhựa có đường kính 6cm, cao 4,5cm, bên trong có đựng keo dính màu nâu; 01 con dao, dài 42,5cm, mũi tày 31,5cm, chỗ rộng nhất là 6,5cm, phần cán dài 11cm;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] **Về thủ tục tố tụng:**

[1.1] Cơ quan điều tra Công an và Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Xuân trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Về sự vắng mặt của người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Xét thấy những người này đã được triệu tập hợp lệ. Tại hồ sơ đã có đủ lời khai nên Hội đồng xét xử căn cứ điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tiến hành xét xử vắng mặt những người này.

[2] **Về hành vi phạm tội của bị cáo:** Tại phiên tòa, các bị cáo Lê Duy V và Võ Hồng C đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố. Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo với lời khai người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan hoàn toàn phù hợp. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vì động cơ mục đích để có tiền tiêu xài cá nhân các bị cáo Lê Duy V và bị cáo Võ Hồng C đã lợi dụng đêm khuy thanh vắng đến các nơi đền thờ

thực hiện liên tục các hành vi trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh với giá trị thiệt hại là 13.380.000đ (mười ba triệu ba trăm tám mươi nghìn đồng). Trong đó, Lê Duy V tham gia 02 vụ có trị giá: 6.840.000đ (sáu triệu tám trăm bốn mươi nghìn đồng) đủ mức truy cứu trách nhiệm hình sự và 08 vụ chưa đủ mức truy cứu trách nhiệm hình sự có trị giá 6.540.000đ (sáu triệu năm trăm bốn mươi nghìn đồng); Võ Hồng C tham gia 01 vụ trị giá là 2.040.000đ (hai triệu không trăm bốn mươi nghìn đồng) và 02 vụ chưa đủ truy cứu trách nhiệm hình sự có tổng trị giá: 2.220.000đ (hai triệu hai trăm hai mươi nghìn đồng). (trong đó có Võ Hồng H tham gia 08 vụ trộm tổng số tiền: là 12.910.000đ (mười hai triệu chín trăm mười nghìn đồng); Nguyễn Văn Đ tham gia 01 vụ nhưng chưa lấy được tài sản). Tổng trị giá thiệt hại trong các vụ trộm là: 13.380.000đ (mười ba triệu ba trăm tám mươi nghìn đồng). Như vậy hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Vậy nên, bản cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng là hoàn toàn có cơ sở, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] **Về tính chất, mức độ của hành vi:** Xét hành vi tính chất phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thực hiện tại nơi đền thờ là chốn linh thiêng, hành vi đập phá hòm công đức mục đích để lấy tiền tiêu xài cá nhân trong một đêm đã thực hiện nhiều lần các hành vi như nhau thể hiện tính coi thường pháp luật làm cho quần chúng nhân dân hoang mang lo sợ. Do vậy hành vi của các bị cáo phải được xử lý nghiêm nhằm giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung. Đây là vụ án có đồng phạm nhưng mang tính chất giản đơn, việc các bị cáo thực hiện hành vi là do muốn có tiền tiêu xài cá nhân. Vì vậy khi quyết định hình phạt cần căn cứ vào vai trò, nhân thân, điều kiện, hoàn cảnh phạm tội, tính chất mức độ vụ án cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của từng bị cáo để quyết định mức án phù hợp với hành vi phạm tội của các bị cáo.

Đối với Lê Duy V giữ vai trò là người chuẩn bị công cụ, phương tiện, xúi dục người chưa thành niên phạm tội, tham gia nhiều vụ trộm được hưởng lợi nhiều nhất, cho nên cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn và phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để nhằm răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

Đối với Võ Hồng C cũng thực hiện hành vi một cách tích cực nhưng ít hơn Văn hưởng lợi ít hơn nên chịu vai trò đồng phạm với vai trò thứ yếu trong vụ án, thời điểm phạm tội đang là vị thành niên cho nên cũng áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo nhưng không cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà giao cho chính quyền địa phương và gia đình quản lý giám sát giáo dục bị cáo nhằm cải tạo bị cáo thành người lương thiện và làm bài học giáo dục răn đe và phòng ngừa chung cũng là đủ nghiêm.

Tuy nhiên khi lượng hình cũng cần xem xét cho các bị cáo phần nào thể hiện tính khoan hồng của pháp luật vì các bị cáo đều phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiệm trọng, quá trình điều tra và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo biết ăn năn hối cải với những hành vi mình gây ra và đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại hết cho gia đình các bị hại, gia đình các bị hại làm đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

cho các bị cáo đó là các tình tiết giảm nhẹ cần phải xem xét cho các bị cáo được quy định tại điểm b,s,i khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử sẽ xem xét để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo phần nào thể hiện tính nhân đạo của pháp luật. Bị cáo Văn phải chịu thêm tình tiết tăng nặng là phạm tội 2 lần trở lên và xúi dục người dưới 18 tuổi phạm tội, được quy định tại điểm g và điểm o khoản 1 điều 52 BLHS.

Tại phiên Tòa Đại diện Viện kiểm sát đề xuất hình phạt đối với bị cáo Lê Duy V với mức án từ 12 đến 15 tháng tù; bị cáo Võ Hồng C mức án từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng nghĩ là phù hợp, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] **Về xử lý vật chứng, tài sản trong vụ án.**

Cần tịch thu hóa giá sung công quỹ nhà nước chiếc xe máy không rõ nhãn hiệu đeo BKS: 36N5-5788 SM: 100172, SK: 100172, xe đã qua sử dụng, chất lượng bên trong không mở kiểm tra kèm theo 01 giấy đăng ký mô tô xe máy số 065952 do Công an Thanh Hóa cấp ngày 11/01/2008 mang tên Nguyễn Văn T, địa chỉ Thôn Nam Tiến, Thị Trấn Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa là đăng ký của chiếc xe mang BKS: 36N5-5788 đây là chiếc xe V dùng để chở C, H đi trộm cắp tài sản.

Tịch thu tiêu hủy: 01 thanh xà cạy bằng kim loại màu đen có đường kính 1,8cm, dài 54cm, hai đầu được uốn cong so le với nhau, trong đó có một đầu được tách chia đôi; 01 thanh tre dài 1,19m chỗ rộng nhất là 0,7cm; 01 lọ nhựa được cắt từ chai nước khoáng hình tròn có đường kính 6cm, cao 4,5cm, bên trong có đựng keo dính màu nâu; 01 con dao có lưỡi và cán bằng kim loại màu đen, dài 42,5cm, mũi tày, phần lưỡi dao sắc một bên dài 31,5cm, chỗ rộng nhất là 6,5cm, phần cán dài 11cm đây là những công cụ Văn dùng để cạy phá két sắt, keo dính phong bì tại các đền thờ.

[5] **Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

Đối với Võ Hồng H, sinh ngày 03/4/2004 là người tham gia 02 vụ trộm cắp tài sản đủ mức truy cứu trách nhiệm hình sự với tổng giái trị tài sản chiếm đoạt là 6.840.000đ và 06 lần trộm cắp tài sản nhưng chưa đủ mức truy cứu trách nhiệm hình sự với tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 6.670.000đ. Tuy nhiên xét thấy tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội thì H mới hơn 14 tuổi chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự về hành vi trộm cắp tài sản trong vụ án này. Còn đối với Nguyễn Văn Đ sinh ngày 05/11/2003 tham gia 01 vụ trộm cắp tài sản nhưng chưa lấy được tài sản gì nên cơ quan điều tra không xem xét xử lý hình sự đối với H và Đ là đúng với quy định pháp luật nên HĐXX chấp nhận.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Wave, sơn màu xanh, không rõ BKS là xe của chị Lê Thị T chị gái của V và chiếc xe máy nhãn hiệu Cup 81, sơn màu xanh không rõ BKS là xe của Võ Hồng T bố của Võ Hồng C là phương tiện mà V và C sử dụng trong quá trình trộm cắp tài sản nhưng chị T và ông T không biết việc và C sử dụng xe máy trộm cắp tài sản. Trước khi bị phát hiện chị T và ông T không có nhu cầu sử dụng đã bán cho những người không quen biết nên miễn xét.

Đối với chiếc xe máy không rõ nhãn hiệu có BKS: 36N5-5788 SM: 100172, SK: 100172, xe đã qua sử dụng, chất lượng bên trong không mở kiểm tra có giấy đăng ký mô tô xe máy số 065952 do Công an Thanh Hóa cấp ngày 11/01/2008 mang tên Nguyễn Văn T, địa chỉ Thôn Nam Tiến, Thị Trấn Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa là đăng ký của chiếc xe mang BKS: 36N5-5788 nguồn gốc xa là của anh T đã bán vào năm 2011 nay không có yêu cầu gì thêm nên miễn xét.

[6] **Về án phí:** Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[7] **Quyền kháng cáo:** Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của Pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173, Điều 17; Điều 38; Điều 58, điểm b,s,i khoản 1, khoản 2 Điều 51; Lê Duy V thêm điểm g,o khoản 2 Điều 52; Võ Hồng C thêm điều 90, khoản 1 Điều 91và Điều 65 của Bộ luật hình sự:

1. Tuyên bố các bị cáo Lê Duy V và Võ Hồng C phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

- Xử phạt: Bị cáo Lê Duy V 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12/12/2018.

- Xử phạt: Bị cáo Võ Hồng C 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án (ngày 15/3/2019). Giao bị cáo cho ủy ban nhân dân xã Thịnh Lộc, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cứ trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.Trong thời gian thử thách nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02(hai) lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng, tài sản:

Căn cứ vào điểm a,b khoản 1 Điều 47 BLHS; khoản 1, điểm a,c khoản 2 Điều 106 BLTTHS năm 2015.

- Tịch thu hóa giá sung công quỹ nhà nước chiếc xe máy không rõ nhãn hiệu có BKS: 36N5-5788 SM: 100172, SK: 100172, xe đã qua sử dụng, chất lượng bên trong không mở kiểm tra (kèm theo 01 giấy đăng ký mô tô xe máy số 065952 do Công an Thanh Hóa cấp ngày 11/01/2008 mang tên Nguyễn Văn T, địa chỉ Thôn Nam Tiến, Thị Trấn Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa là đăng ký của chiếc xe mang BKS: 36N5-5788).

- Tịch thu tiêu hủy: 01 thanh xà cạy bằng kim loại màu đen có đường kính 1,8cm, dài 54cm, hai đầu được uốn cong so le với nhau, trong đó có một đầu được tách chia đôi; 01 thanh tre dài 1,19m chỗ rộng nhất là 0,7cm; 01 lọ nhựa được cắt từ chai nước khoáng hình tròn có đường kính 6cm, cao 4,5cm, bên trong có đựng keo

dính màu nâu; 01 con dao có lưỡi và cán bằng kim loại màu đen, dài 42,5cm, mũi tày, phần lưỡi dao sắc một bên dài 31,5cm, chỗ rộng nhất là 6,5cm, phần cán dài 11cm;

(Tình trạng đặc điểm các vật chứng tài sản như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 31/01/2019 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra và Chi cục THADS huyện Nghi Xuân tỉnh Hà Tĩnh)

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 6, khoản 1 điều 21, điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, Nghị quyết Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc Lê Duy V và Võ Hồng C mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Các bị cáo và những người tham gia tố tụng có mặt có quyền kháng cáo lên tòa án cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày được nhận bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Bị cáo, bị hại, người CQLLQ;
- Người đại diện HP cho BC;
- Trợ giúp viên pháp lý NN T.Hà Tĩnh;
- UBND xã Thịnh Lộc, H. Lộc Hà;
- Công an huyện Nghi Xuân;
- VKSND huyện Nghi Xuân;
- VKSND tỉnh; TANDCC;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- THA dân sự H. Nghi Xuân;
- Lưu hồ sơ VA.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký, đóng dấu)

Đặng Thị Hương